

Số: /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Vinh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh; Nghị quyết số 38/NQ-HĐT ngày 25/10/2024 và Nghị quyết số 10/NQ-HĐT ngày 09/5/2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh đại học của Trường Đại học Vinh.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng với các khoá học tuyển sinh từ năm 2026.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị: Đào tạo, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp; Trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (b/c);
- Lưu: HCTH, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS. Trần Bá Tiến**

**QUY CHẾ**  
**Tuyển sinh đại học của Trường Đại học Vinh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHV ngày /4/2026  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này cụ thể hoá nguồn tuyển, chính sách ưu tiên, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào, phương thức tuyển sinh; quy trình, nguyên tắc, yêu cầu; đăng ký xét tuyển, xét tuyển, xét tuyển bổ sung; trúng tuyển, xác nhận nhập học, bảo lưu kết quả trúng tuyển; quyền hạn và trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác tuyển sinh đại học của Trường Đại học Vinh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan tới công tác tuyển sinh đại học do Trường Đại học Vinh (sau đây gọi tắt là Trường) cấp bằng, không áp dụng đối với công tác tuyển sinh liên kết do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp bằng.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Các thuật ngữ: phạm vi tuyển sinh, công thông tin tuyển sinh, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung, mã trường, mã xét tuyển, kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, kỳ thi tuyển sinh, kỳ thi độc lập, kỳ thi bổ trợ, thi trực tiếp, thi trực tuyến, phương thức tuyển sinh, quy đối tương đương, tiêu chí đánh giá, tiêu chí xét tuyển, trọng số tính điểm, dự tuyển, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào (gọi tắt là ngưỡng đầu vào), điểm ưu tiên; điểm cộng, điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích; xét tuyển thẳng, xét tuyển, xử lý nguyện vọng, điểm trúng tuyển được hiểu đúng như quy định tại Điều 2 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT).

2. Đơn vị đào tạo là đơn vị trực tiếp thực hiện chức năng đào tạo, bao gồm: các trường thuộc, khoa, viện (đơn vị cấp 2).

3. Đơn vị quản lý tuyển sinh là đơn vị có chức năng tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong công tác xây dựng quy chế, đề án, thông tin tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh và các văn bản điều hành công tác tuyển sinh, xét tuyển thí sinh tham gia dự tuyển vào hình thức đào tạo tương ứng; tư vấn, quảng bá tuyển sinh các hình thức đào tạo; đơn vị quản lý hoạt động tuyển sinh trình độ đại học tại Trường bao gồm: Phòng Đào tạo, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến.

4. Cơ sở phối hợp đào tạo thường xuyên: Là cơ sở bên ngoài Trường, đáp ứng

các điều kiện đảm bảo bảo chất lượng được cấp phép hoạt động, nơi tổ chức các hoạt động để thực hiện chương trình đào tạo thường xuyên.

### **Điều 3. Yêu cầu chung và các nguyên tắc cơ bản trong tuyển sinh**

1. Trường thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình về công tác tuyển sinh, bảo đảm đúng quy định pháp luật hiện hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật về công tác tuyển sinh.

2. Trường cam kết thực hiện tất cả biện pháp cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho mọi thí sinh tham gia thi, xét tuyển nhằm tuyển chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp nhất với yêu cầu của chương trình và ngành đào tạo.

3. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục, đơn vị khác có liên quan dưới sự hỗ trợ, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và liên thông trong hệ thống; giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyển sinh của Trường và của toàn hệ thống, đồng thời tác động tích cực tới việc dạy và học ở giáo dục phổ thông.

4. Nhà trường cam kết thực hiện hoạt động tuyển sinh đảm bảo nguyên tắc công bằng, bình đẳng và minh bạch, được quy định chi tiết tại Điều 3 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

### **Điều 4. Người dự tuyển, điều kiện dự tuyển**

1. Người dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức bao gồm:

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT, trung học nghề của Việt Nam hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT, trung học nghề của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Người dự tuyển quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Điều 8 Quy chế này;

b) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;

c) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định của Trường.

3. Đối với thí sinh tham gia xét tuyển vào các chương trình đào tạo theo hình thức liên thông (liên thông từ trung cấp, cao đẳng lấy bằng đại học hoặc liên thông lấy bằng đại học khác), Nhà trường sẽ quy định cụ thể về đối tượng, điều kiện dự tuyển cho mỗi phương thức tuyển sinh, hình thức đào tạo trong Thông báo tuyển sinh theo đợt tuyển sinh, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

4. Đối với thí sinh thuộc đối tượng cử tuyển, thí sinh thuộc đối tượng dự bị đại học, thí sinh là người khuyết tật bị ảnh hưởng khả năng học tập có nguyện vọng đăng ký dự tuyển, Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh để xem xét tiếp

nhận vào học chương trình đào tạo (CTĐT) phù hợp với năng lực và sức khỏe của thí sinh.

### **Điều 5. Phương thức tuyển sinh và nguồn tuyển**

1. Hàng năm, Nhà trường công bố các phương thức tuyển sinh áp dụng chung cho cả Trường hoặc áp dụng riêng cho các chương trình đào tạo trình độ đại học, được cụ thể hoá và công bố công khai trong thông tin tuyển sinh theo đúng khoản 1 Điều 6 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

2. Mỗi phương thức tuyển sinh được quy định rõ các tiêu chí đánh giá, xét tuyển, cách thức tính điểm xét và xác định điều kiện trúng tuyển theo đúng khoản 2 Điều 6 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

3. Nguồn xét tuyển vào chương trình đào tạo trình độ đại học theo đúng khoản 3 Điều 6 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

4. Đối với phương thức tuyển sinh dựa trên kết quả học tập (các môn học cấp THPT), kết quả thi theo từng môn (điểm thi các môn tốt nghiệp THPT) đảm bảo các điều kiện theo đúng khoản 5, khoản 6 Điều 6 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

5. Đối với một chương trình/ngành/nhóm ngành đào tạo có nhiều phương thức tuyển sinh hoặc tổ hợp xét tuyển phải được xác định cụ thể và công bố công khai trong thông tin tuyển sinh theo đúng khoản 7 Điều 6 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

6. Việc xác định phương thức tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển, quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thành điểm khuyến khích, độ lệch điểm, ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển cho một chương trình/ngành/nhóm ngành đào tạo phải đảm bảo công bằng và có căn cứ khoa học dựa trên các phân tích, đánh giá và đối sánh kết quả học tập của sinh viên trúng tuyển các năm trước, được Nhà trường đồng ý thông qua và công khai rộng rãi, đúng thời gian theo quy định.

### **Điều 6. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh**

1. Chính sách ưu tiên theo khu vực, ưu tiên theo chế độ chính sách được thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chi tiết việc cộng điểm ưu tiên được áp dụng theo Phụ lục I, Phụ lục II của Quy chế tuyển sinh ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

2. Các mức điểm ưu tiên được quy định trong Điều này tương ứng với tổng điểm 3 môn (trong tổ hợp môn xét tuyển) theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi (không nhân hệ số); trường hợp phương thức tuyển sinh sử dụng thang điểm khác thì mức điểm ưu tiên được quy đổi tương đương.

3. Điểm ưu tiên đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,50 trở lên (khi quy đổi về điểm theo thang 10 và theo thang tổng điểm 03 môn tối đa là 30) được làm tròn đến hàng phần trăm và xác định theo công thức sau:

*Điểm ưu tiên = [(30 - Tổng điểm đạt được)/7,50] x Mức điểm ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này.*

### **Điều 7. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển**

1. Đối tượng xét tuyển thẳng: Trường Đại học Vinh thực hiện việc xét tuyển thẳng

cho các thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 8 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT. Chỉ tiêu, tiêu chí xét tuyển thẳng tương ứng cho các CTĐT của các đối tượng này được quy định chi tiết và công khai trong Thông tin tuyển sinh hằng năm của Nhà trường.

2. Căn cứ kết quả học tập cấp THPT của thí sinh và yêu cầu đầu vào của từng chương trình đào tạo, dựa trên kết luận của Hội đồng tuyển sinh, Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, quyết định nhận vào học những trường hợp quy định dưới đây (trường hợp cần thiết kèm theo điều kiện thí sinh phải học 01 năm bổ sung kiến thức trước khi vào học chính thức):

a) Thí sinh là người nước ngoài đã đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Thí sinh là người Việt Nam học tập cấp THPT, trung học nghề ở nước ngoài hoặc học tập chương trình giáo dục nước ngoài bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam đạt trình độ tương đương với trình độ THPT, trung học nghề của Việt Nam và đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường;

c) Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ;

d) Thí sinh là người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; có khả năng theo học một số chương trình đào tạo do trường quy định nhưng không có khả năng dự tuyển theo các phương thức tuyển sinh bình thường.

3. Hiệu trưởng Nhà trường xem xét cộng điểm xét tuyển đối với thí sinh có thành tích vượt trội như sau:

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này không sử dụng quyền xét tuyển thẳng;

- Thí sinh là thành viên đội tuyển tham dự kỳ thi Học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia;

- Thí sinh đạt giải Học sinh giỏi cấp Tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương; đạt giải Khoa học kỹ thuật, Thể dục thể thao cấp Tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thí sinh có chứng chỉ Quốc tế về Ngoại ngữ, Tin học; các chứng chỉ Quốc tế khác như SAT, A-level...;

Mức cộng điểm xét tuyển chi tiết cho từng loại thành tích, đối với từng CTĐT/nhóm CTĐT sẽ được công bố công khai trong Thông tin tuyển sinh của Nhà trường theo năm tuyển sinh.

### **Điều 8. Ngưỡng đầu vào các chương trình đào tạo chính quy và thường xuyên**

1. Ngưỡng đầu vào các chương trình đào tạo chính quy và thường xuyên được Nhà trường xác định và công bố ngưỡng đầu vào cho các CTĐT/nhóm CTĐT theo nguyên tắc không thấp hơn quy định tại Điều 9, Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

2. Căn cứ yêu cầu bảo đảm chất lượng, Nhà trường xác định và công bố ngưỡng

đầu vào cho các chương trình đào tạo, phương thức tuyển sinh trước thời gian kết thúc đăng ký dự tuyển theo kế hoạch tuyển sinh hằng năm và yêu cầu của chuẩn chương trình đào tạo.

### **Điều 9. Bảo lưu kết quả trúng tuyển và chuyển đổi nguyện vọng xét tuyển**

1. Thí sinh đã có giấy báo trúng tuyển được bảo lưu kết quả trúng tuyển trong những trường hợp sau:

- a) Đi nghĩa vụ quân sự, công an nhân dân hoặc đi thanh niên xung phong tập trung ngay trong năm trúng tuyển theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền;
- b) Bị bệnh nặng hoặc bị tai nạn nghiêm trọng không thể nhập học đúng hạn, có hồ sơ y tế và xác nhận của bệnh viện cấp cơ bản trở lên.

2. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1, có nguyện vọng bảo lưu kết quả làm đơn gửi Nhà trường (kèm theo giấy tờ minh chứng) thông qua Phòng Đào tạo. Thời gian tối đa được bảo lưu kết quả không quá 36 tháng đối với người quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Ngay sau khi đủ điều kiện đi học trở lại, người được bảo lưu kết quả trúng tuyển phải thực hiện thủ tục nhập học theo quy định của Nhà trường, trong đó phải cung cấp minh chứng đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc đã được điều trị hồi phục. Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này có thời gian bảo lưu 36 tháng, Hiệu trưởng Nhà trường xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị đại học để ôn tập trước khi vào học chính thức.

4. Trường Đại học Vinh cho phép sinh viên được chuyển đổi nguyện vọng xét tuyển, đăng ký xét tuyển vào CTĐT mới thuộc trường trong các trường hợp sau:

- a) Sinh viên trúng tuyển vào CTĐT không đủ số lượng để tổ chức lớp học;
- b) Điểm trúng tuyển đầu vào của CTĐT đã trúng tuyển cao hơn hoặc bằng điểm trúng tuyển của CTĐT xin xét tuyển mới theo cùng tổ hợp đã được công bố trong thông tin tuyển sinh;
- c) Sinh viên đã trúng tuyển CTĐT đăng ký, nhưng sau một học kỳ không có nguyện vọng học tiếp CTĐT đã trúng tuyển;
- d) Chương trình đào tạo sinh viên đăng ký xét tuyển mới đang còn chỉ tiêu.

5. Sinh viên có nguyện vọng chuyển nguyện vọng xét tuyển cần gửi đơn tới Phòng Đào tạo Nhà trường trước ngày 31/12 hằng năm;

6. Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh, Hiệu trưởng Nhà trường xem xét cho chuyển nguyện vọng xét tuyển đối với các sinh viên đủ điều kiện quy định tại khoản 4 Điều này.

### **Điều 10. Thông tin tuyển sinh**

1. Đơn vị quản lý tuyển sinh được quy định tại điều 2 Quy chế này làm đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng, lấy ý kiến và ban hành Thông tin tuyển sinh hằng năm.

2. Nội dung chủ yếu của Thông tin tuyển sinh được quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

3. Thông tin tuyển sinh, nội dung điều chỉnh, độ lệch điểm, số lượng tuyển sinh chính thức, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào tại thông tin tuyển sinh được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Trường theo kế hoạch tuyển sinh chung hằng năm của Bộ GDĐT; duy trì tối thiểu 04 năm liên tục kể từ ngày công bố, trường hợp cập nhật thông tin phải ghi thời điểm cập nhật.

## **Chương II**

### **XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**

#### **Điều 11. Thi tuyển, xét tuyển đào tạo đại học chính quy**

1. Căn cứ kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường ban hành kế hoạch xét tuyển thẳng, xét tuyển đợt 1 và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có); kế hoạch thi tuyển, xét tuyển chi tiết đối với từng phương thức tuyển sinh, từng CTĐT hoặc nhóm các CTĐT, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Nhà trường tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng, đăng ký xét tuyển trên Hệ thống, xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung, thông báo kết quả và xác nhận nhập học, tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung thực hiện theo các nội dung được quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16 và Điều 17 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT.

3. Trường Đại học Vinh tổ chức kỳ thi bổ trợ (thi năng khiếu) để lấy kết quả xét tuyển bổ sung (cùng với kết quả môn thi tốt nghiệp/kết quả học tập bậc THPT) vào các CTĐT thuộc các ngành Giáo dục Mầm non, Giáo dục thể chất, Kiến trúc. Quy chế thi năng khiếu, Đề án thi năng khiếu, Thông báo thi năng khiếu, kết quả thi năng khiếu được công bố công khai trên website của Nhà trường.

4. Nhà trường tổ chức việc đăng ký và xét tuyển bổ sung trên phần mềm xét tuyển của Trường Đại học Vinh. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của đợt xét tuyển bổ sung không thấp hơn so với ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đã công bố trong đợt xét tuyển đợt 1. Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ nơi nào có thể đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung theo kế hoạch và hướng dẫn của Nhà trường.

#### **Điều 12. Xét tuyển đại học đào tạo thường xuyên theo hình thức kết hợp giữa trực tiếp và từ xa**

1. Trung tâm Giáo dục thường xuyên tham mưu Nhà trường xây dựng thông báo và kế hoạch tuyển sinh trong cả năm. Kế hoạch được ghi rõ tổ chức tuyển sinh liên tục trong năm và chia thành nhiều đợt xét tuyển.

2. Căn cứ thông báo và kế hoạch tuyển sinh, thí sinh đăng ký dự tuyển/nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến/trực tiếp tại Trường hoặc đơn vị liên kết.

3. Nhận hồ sơ và tổ chức xét tuyển: Trung tâm Giáo dục thường xuyên tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp dữ liệu tuyển sinh. Bộ phận thư ký Hội đồng tuyển sinh tổ chức phân loại, thẩm định hồ sơ trình Hội đồng tuyển sinh xét tuyển.

a) Điều kiện dự tuyển cho từng đối tượng được thông tin chi tiết trong thông báo tuyển sinh, đảm bảo ngưỡng đầu vào các chương trình đào tạo chính quy và thường xuyên quy định tại Điều 9 Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT;

b) Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh, Nhà trường thông báo kết quả trúng tuyển (Giấy báo nhập học) thông qua các địa điểm đặt lớp, các trang thông tin điện tử và gửi đến người dự tuyển biết kết quả để nhập học.

4. Tổ chức nhập học: Sau khi có danh sách trúng tuyển và thông báo đến thí sinh, Trung tâm Giáo dục thường xuyên phối hợp với nơi đặt lớp lập kế hoạch và tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, tổ chức nhập học theo quy định, quy trình đào tạo; thí sinh trúng tuyển được xếp vào khóa đào tạo, phân chuyên ngành đào tạo, tổ chức phân lớp, lập danh sách người học. Người học sau khi nhập học được Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ra quyết định công nhận học viên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tiếp nhận kết quả, quản lý và triển khai đào tạo theo quy định hiện hành.

### **Điều 13. Tổ chức tuyển sinh và xét tuyển đại học từ xa**

1. Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến tham mưu Nhà trường xây dựng thông báo và kế hoạch tuyển sinh trong cả năm. Kế hoạch được ghi rõ tổ chức tuyển sinh liên tục trong năm và chia thành nhiều đợt xét tuyển.

2. Nhận hồ sơ và tổ chức xét tuyển: Thí sinh đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến qua Cổng thông tin tuyển sinh hệ từ xa của Nhà trường.

a) Đối với hình thức đăng ký trực tuyến: Thí sinh nộp hồ sơ điện tử (bản scan/chụp từ bản chính hoặc bản sao chứng thực hợp lệ) và thực hiện thanh toán lệ phí xét tuyển trực tuyến qua hệ thống. Người dự tuyển chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và hồ sơ điện tử đã cung cấp. Nhà trường tiến hành hậu kiểm hồ sơ gốc bản cứng theo quy định trước khi ra quyết định công nhận trúng tuyển;

b) Dữ liệu nộp trực tuyến được hệ thống tự động tổng hợp, Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh thẩm định hồ sơ định kỳ, trình Hội đồng tuyển sinh phê duyệt kết quả trúng tuyển theo nhiều đợt trong năm, đảm bảo tính kịp thời;

c) Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh, Nhà trường thông báo kết quả trúng tuyển thông qua các Cơ sở phối hợp đào tạo, trang thông tin điện tử và gửi giấy báo đến người trúng tuyển.

3. Tổ chức nhập học: Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến phối hợp với Cơ sở phối hợp đào tạo (nếu có) tổ chức tiếp nhận thí sinh nhập học, phân lớp, lập danh sách người học. Dữ liệu tuyển sinh phải được đồng bộ với phần mềm quản lý đào tạo và Hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS) để tiến hành cấp mã số học viên và tài khoản học tập ngay sau khi người học hoàn thành thủ tục nhập học.

### **Điều 14. Trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác xét tuyển**

1. Trách nhiệm của thí sinh

a) Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của các cơ sở đào tạo, không đăng ký nguyện vọng vào những chương trình đào tạo hay phương thức tuyển sinh mà không đủ điều kiện;

b) Cung cấp đầy đủ, tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, bao gồm cả thông tin cá nhân, thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên (nếu có), nguyện vọng đăng ký, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có); tính xác thực của các giấy tờ minh chứng;

c) Đồng ý để Trường mà mình dự tuyển được quyền sử dụng thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ cho công tác xét tuyển;

d) Hoàn thành thanh toán mức thu dịch vụ tuyển sinh trước khi kết thúc thủ tục đăng ký dự tuyển theo quy định của các cơ sở đào tạo.

## 2. Trách nhiệm của Trường

a) Cung cấp đầy đủ, đúng định dạng và bảo đảm tính xác thực của thông tin, dữ liệu tuyển sinh lên Hệ thống;

b) Quy định (hoặc thống nhất với các cơ sở đào tạo khác) về mức thu, phương thức thu và sử dụng lệ phí dịch vụ tuyển sinh;

c) Cung cấp đầy đủ thông tin, tư vấn, hướng dẫn thí sinh; thực hiện các biện pháp kỹ thuật để hạn chế thí sinh đăng ký dự tuyển vào một chương trình đào tạo mà không đủ điều kiện; chịu trách nhiệm và chủ động giải quyết việc thí sinh được chuyển đến cơ sở đào tạo hoặc chuyển đi do sai sót khách quan trong tuyển sinh;

d) Tuân thủ quy trình xét tuyển, bảo đảm xét tuyển chính xác, công bằng, khách quan; thực hiện đúng cam kết theo thông tin tuyển sinh đã công bố;

đ) Kiểm tra thông tin và hồ sơ minh chứng khi thí sinh nhập học, bảo đảm tất cả thí sinh nhập học phải đủ điều kiện trúng tuyển;

e) Giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan tới công tác xét tuyển của cơ sở đào tạo theo quy định của pháp luật;

g) Chủ động tạm dừng tuyển sinh và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo việc tạm dừng tuyển sinh đối với các chương trình đào tạo khi không đủ điều kiện duy trì tổ chức thực hiện đào tạo theo quy định hiện hành, không đáp ứng các quy định của pháp luật liên quan;

h) Trừ trường hợp thay đổi chính sách tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường công bố công khai việc điều chỉnh phương thức tuyển sinh tối thiểu trước 12 tháng và khuyến khích công bố điều chỉnh phương thức tuyển sinh trước 36 tháng kể từ năm tuyển sinh 2027;

i) Đảm bảo quyền lợi của thí sinh khi sử dụng kết quả kỳ thi tuyển sinh hoặc kết quả kỳ thi độc lập trong xét tuyển đại học.

## **Chương III** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 15. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh**

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học theo từng hình thức đào tạo để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần của Hội đồng tuyển sinh gồm có:

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng;

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Đào tạo hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo đối với tuyển sinh đại học chính quy; Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên đối với tuyển sinh đại học vừa làm vừa học; Viện trưởng hoặc Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyển đối với tuyển sinh đại học đào tạo từ xa;

d) Các Ủy viên: Một số Trưởng phòng; Trưởng các khoa, viện và Hiệu trưởng trường thuộc; chuyên viên phụ trách tuyển sinh; chuyên viên công nghệ thông tin.

Những người có người thân (con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng) dự thi hay xét tuyển vào trường không được tham gia Hội đồng tuyển sinh của Trường và các ban giúp việc Hội đồng tuyển sinh Trường trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

a) Hội đồng tuyển sinh có nhiệm vụ thông qua Thông tin tuyển sinh;

b) Tổ chức tuyển sinh theo Thông tin tuyển sinh và Quy chế tuyển sinh đã ban hành, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định pháp luật hiện hành; Thực hiện trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng Nhà trường, về toàn bộ công tác tuyển sinh của Trường;

c) Cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học lên hệ thống chậm nhất 30 ngày sau thí sinh hoàn thành thủ tục nhập học (đối với tuyển sinh đại học chính quy); Báo cáo những nội dung theo quy định của Quy chế này, báo cáo tình hình tuyển sinh và kết quả tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

d) Hội đồng tuyển sinh bàn giao hồ sơ tuyển sinh cho: Phòng Đào tạo đối với tuyển sinh đại học chính quy; Trung tâm Giáo dục thường xuyên đối với tuyển sinh đại học vừa làm vừa học; Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyển đối với tuyển sinh đại học đào tạo từ xa. Bảo quản, lưu trữ các tài liệu liên quan đến tuyển sinh trong suốt khoá đào tạo theo quy định của pháp luật hiện hành và các quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục. Nếu tổ chức thi tuyển sinh thì phải bảo quản danh sách thi, bài thi của thí sinh, hồ sơ và kết quả chấm thi theo thời hạn quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

e) Phòng Đào tạo hoặc Trung tâm Giáo dục thường xuyên đối với tuyển sinh đại học hoặc Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyển thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh, lệ phí xét tuyển;

f) Báo cáo công tác tuyển sinh; tổ chức tổng kết công tác tuyển sinh hằng năm.

**Điều 16. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh**

1. Thành phần Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh gồm có:

a) Trưởng ban do Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh Trường kiêm nhiệm;

b) Các Ủy viên: Một số chuyên viên phòng, ban, trung tâm, khoa/viện/trường thuộc và các cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh:

- a) Công bố các thông tin liên quan đến điều kiện, hồ sơ, thời gian, hình thức và địa điểm đăng ký xét tuyển hoặc dự thi (nếu có) trên trang thông tin điện tử của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác;
- b) Tổ chức kiểm tra hồ sơ của thí sinh dự tuyển và trúng tuyển theo quy định;
- c) Cập nhật lên Cổng thông tin tuyển sinh và Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo các thông tin tuyển sinh của Trường theo quy định để thực hiện xét tuyển trên hệ thống (đối với tuyển sinh đại học chính quy);
- d) Phân tích dữ liệu, tham mưu phương án điểm trúng tuyển, trình Hội đồng tuyển sinh quyết định;
- e) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển và gửi giấy báo trúng tuyển cho thí sinh;
- f) Tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro;
- g) Thực hiện các nhiệm vụ khác của Ban thư ký theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT và xét công nhận tốt nghiệp THPT nếu thực hiện thi tuyển;
- h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh giao.

#### **Điều 17. Xử lý vi phạm**

1. Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi được xử lý theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký dự tuyển, dự thi để được trúng tuyển; tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào Trường trong những năm tiếp theo hoặc bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.
3. Người có hành vi vi phạm Quy chế này là công chức, viên chức, tùy theo mức độ sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ xử lý theo quy định của Luật Giáo dục đại học; Luật Viên chức, Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức.

#### **Điều 18. Kiểm tra**

1. Hoạt động tuyển sinh của Trường chịu sự kiểm tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Phòng Thanh tra - Pháp chế tổ chức kiểm tra nội bộ, hậu kiểm hoạt động tuyển sinh và chủ động giải quyết các rủi ro đã đưa ra trong thông tin tuyển sinh của Trường; giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan tới công tác tuyển sinh theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 19. Khen thưởng**

Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đề nghị Hiệu trưởng xem xét khen thưởng cán bộ, viên chức, người lao động và đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao theo đúng Quyết định số 2864/QĐ-ĐHV ngày 02/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Vinh.

#### **Điều 20. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các quy chế, quy định trước đây có liên quan.
2. Trường phòng Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Viện

trưởng Viện Nghiên cứu và Đào tạo trực tuyến; Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Hàng năm, Quy chế được bổ sung, sửa đổi theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Trường thông qua Phòng Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHV ngày /4/2026  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

### Phụ lục I. Khu vực ưu tiên

Khu vực	Mô tả khu vực và điều kiện
Khu vực 1 (KV1)	Các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III; các xã có thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; các xã/phường hải đảo/đặc khu; các xã/phường biên giới đất liền.
Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT)	Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3.
Khu vực 2 (KV2)	Các phường thuộc tỉnh; các xã của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).
Khu vực 3 (KV3)	Các phường của thành phố trực thuộc Trung ương.

### Phụ lục II. Đối tượng chính sách ưu tiên

Đối tượng	Mô tả đối tượng, điều kiện
<i>Nhóm 1</i>	
01	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số được hưởng ưu tiên khu vực 1
02	a) Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh; b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong công an nhân dân xuất ngũ và được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.
03	a) Thân nhân liệt sĩ; b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.
<i>Nhóm 2</i>	
04	a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

	b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ trên 15 tháng tính theo ngày.
05	a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số học ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01; b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%; c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.
06	a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; b) Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào các chương trình đào tạo giáo viên; c) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên, người có bằng trung cấp Dược đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng chương trình đào tạo tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.



**5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo**

- Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển
- Điểm cộng
- Tiêu chí phân bổ ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)
- Các thông tin khác...

**6. Tổ chức tuyển sinh**

Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm, hình thức; các điều kiện xét tuyển, thi tuyển.

**7. Chính sách ưu tiên**

Xét tuyển thẳng; ưu tiên xét tuyển.

**8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh (xét tuyển, thi tuyển)**

**9. Cam kết của cơ sở đào tạo đối với thí sinh** (Giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro, trách nhiệm giải quyết việc thí sinh được chuyển đến hoặc chuyển đi do sai sót trong tuyển sinh)

**10. Các nội dung khác (không trái quy định hiện hành)****11. Thông tin về tuyển sinh của 02 năm gần nhất**

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành	Tên chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm ... (Ví dụ: 2025 nếu tuyển sinh năm 2026)			Năm ... (Ví dụ: 2024 nếu tuyển sinh năm 2026)			Ghi chú
						Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm xét	
1.												
2.												
3.												
...												

**Cán bộ tuyển sinh**

(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email)

.....ngày..... tháng .....năm.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

<sup>1</sup> Thông tin tối thiểu, cơ sở đào tạo bổ sung các thông tin khác của CSĐT (nếu cần).

<sup>2</sup> Chính quy/đào tạo thường xuyên (liên thông, đã có một văn bằng...); cập nhật theo kế hoạch tuyển sinh bảo đảm quy định về công bố thông tin tuyển sinh.

<sup>3</sup> Theo quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc công khai các thông tin về hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

<sup>4</sup> Phân biệt trình độ đại học và cao đẳng.

<sup>5,6</sup> Theo danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

**Phụ lục IV. Thông tin tuyển sinh**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM ..... CẬP NHẬT**

(Hình thức đào tạo: .....)

**I. THÔNG TIN CHUNG****1. Tên cơ sở đào tạo****2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh****3. Địa chỉ các trụ sở** (trụ sở chính, trụ sở cùng tỉnh/TP trực thuộc Trung ương và phân hiệu)**4. Địa chỉ trang thông tin điện tử****5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; thông tin, quy chế thi tuyển sinh<sup>3</sup>** (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi)**6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:****II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC****1. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh cập nhật**

- Ngưỡng đầu vào

- Điểm trúng tuyển

**2. Số lượng tuyển sinh cập nhật**

(Ghi rõ địa chỉ đào tạo; đối với mỗi mã trường trong tuyển sinh lập một bảng theo bảng dưới đây).

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình, ngành, nhóm ngành	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1.						- Phương thức 1 (Tổ hợp...) - Phương thức 2... - Phương thức 3...	
2.							
3.							
...							

**Cán bộ tuyển sinh**

(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email)

.....ngày..... tháng .....năm.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**